còn ở mức thấp ; Thủ tướng Chính phủ giao trách nhiệm cho Ủy ban hành chính các cấp, nhất là ở những vùng có đê, vùng thấp, trũng, các vùng phân lũ, chứa lũ, tiến hành những việc cần kíp sau đây :

1. Phải chăm lo giữ gìn của cải của nhân dân, tài sản của tập thể và của Nhà nước. Kiểm tra, đôn đốc từng gia đình, từng hợp tác xã nông nghiệp, từng công trường, nhà máy, v.v... thực hiện tốt kế hoạch bảo vệ tài sản, của cải của mình, không được để ẩm ướt, hư hỏng hoặc mất mát. Tùy theo tính chất của mỗi loại của cải, hàng hóa khác nhau và địa hình ở mỗi nơi để có biện pháp xử lý thích hợp như : kê kích, tôn cao, đắp đê khoanh vùng hoặc di chuyển đi nơi khác,v.v... đặc biệt đối với các chất độc hại dễ hòa tan trong nước, các chất cháy, chất nổ phải đưa đến nơi an toàn. Các loại tư liệu sản xuất thiết yếu trong nông nghiệp như hạt giống cây trồng, trâu bò cày kéo và sinh sản, máy móc thiết bị khác, lương thực cho người, thức ăn gia súc, phân bón, v.v... phải có biện pháp bảo vệ chu đáo. Đi đôi với phòng, chống lũ, lụt, không được coi nhẹ việc phòng, chống bão, nhất là đối với kho tàng, nhà cửa, thuyền bè, cây cối... Phải giáo dục cán bộ và nhân dân ý thức tự giữ gìn của cải của mình và bảo vệ của công, động viên nhân dân thu nhặt những tài sản từ nơi khác trôi dạt về địa phương, trả lại cho nơi mất. Khi có lũ lụt, bão xảy ra, các địa phương phải dựa vào lực lượng công an và dân quân tự vệ tổ chức canh gác, tuần tra, phát hiện kịp thời những vụ hư hỏng, mất mát, nghiêm trị những kẻ lợi dụng lúc lũ lụt đầu cơ, ăn cắp của cải của nhân dân, của tập thể và của Nhà nước.

2. Phải quản lý và sắp xếp tốt lực lượng lao động. Tổ chức thành đội ngũ, phân công trách nhiệm cụ thể như cứu đê, chống lụt, đảm bảo giao thông vận tải, sản xuất và bảo vệ sản xuất, phòng không sơ tán, trật tự trị an trong thôn xóm v.v... Mỗi gia đình, mỗi hợp tác xã và cơ quan, xí nghiệp cho đến những người trực tiếp làm công tác hộ đê, chống lụt v.v... đều phải chuẩn bị sẵn sàng thuyền, bè, mảng, phao bơi để tự cứu khi xảy ra lũ, lụt, đặc biệt đối với người già, người bệnh và trẻ em phải có kế hoạch chủ động di chuyển trước đến chỗ an toàn. Khi xảy ra lũ, lụt, bão các nơi sẽ gặp nhiều khó khăn trong đời sống, do đó mỗi gia đình, mỗi hợp tác xã và cơ quan, xí nghiệp... đều phải có kế hoạch để tự giải quyết đời sống của mình khi có lũ lụt, bão, như dự trữ lương thực và thực phẩm bố trí nơi tạm trú, chuẩn bị phương tiện đi lại, tổ chức vệ sinh, phòng bệnh v.v... không được ỷ lại vào Nhà nước. Các ngành ở trung ương như : Nội thương, Lương thực và thực phẩm, Y tế, Công an, Ủy ban Nông nghiệp trung ương v.v... có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cho các địa phương và các cơ sở thuộc ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ nói trên. Riêng các ngành Nội thương, Lương thực, Y tế phải chuẩn bị để khi có lũ, lụt, bão vẫn có thể bán những mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống hàng ngày mà nhân dân không có hoặc không tự giải quyết được, đồng thời phải tổ chức thu mua kịp thời những thứ nhân dân cần bán ra.

3. Về sản xuất nông nghiệp, dù thiên tai hay địch họa, mỗi hợp tác xã nông nghiệp, mỗi nông trường quốc doanh đều phải phấn đấu bảo đảm diện tích, năng suất và sản lượng cây trồng ; bảo đảm số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm.

Đối với trồng trọt, khi lũ, lụt xảy ra phải ra sức bảo vệ cây trồng ; sau lũ, lụt phải nhanh chóng phục hồi sản xuất như chăm sóc những cây còn lại ; gieo cấy những cây còn thời vụ hoặc chuyển hướng canh tác phù hợp với tính chất đất đai, thời tiết, khí hậu của từng vùng.

Đối với chăn nuôi phải có biện pháp bảo vệ tốt đàn gia súc và gia cầm ; đặc biệt đối với trâu, bò cày kéo và gia súc, gia cầm sinh sản của nông trường, hợp tác xã và gia đình xã viên ; chuẩn bị sẵn địa điểm an toàn và nơi chăn dắt trâu bò. Không để trâu bò ngâm mình dưới nước hoặc bị nước cuốn trôi. Phải dự trữ đủ thức ăn cho từng loại gia súc, gia cầm, không để thiếu ăn hoặc chết đói, ngăn chặn kịp thời dịch bệnh phát sinh, chống lạm sát gia súc khi xảy ra lũ, lụt.

Bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của tập thể và của Nhà nước là nhiệm vụ của mỗi cấp chính quyền và của mỗi người dân. Ủy ban hành chính các cấp có trách nhiệm tổ chức, động viên nhân dân làm tốt công tác này, quyết thắng thiên tai, địch họa, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Hà-nội, ngày 17 tháng 7 năm 1972

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

ĐỖ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH số 215 TTg ngày 25-7-1972 về việc cấp giấy chứng nhận căn cước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Để bảo đảm cho nhân dân có giấy tờ chứng thực căn cước sử dụng giao dịch và đi lại được dễ dàng, góp phần giữ gìn trật tự an ninh xã hội ;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Công an,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

QUYẾT ĐỊNH

1. Cấp giấy chứng nhận căn cước cho :

— Những người từ 15 tuổi đến 17 tuổi,

— Những người từ 18 tuổi trở lên ở nông thôn, hiện nay chưa được cấp giấy chứng minh.

2. Giấy chứng nhận căn cước do Bộ Công an tổ chức cấp phát. Hình thức, nội dung và nguyên tắc sử dụng giấy chứng nhận căn cước do Bộ Công an quy định.

Người được cấp giấy chứng nhận căn cước phải trả tiền in và giấy tờ.

3. Bộ Công an, các ngành có liên quan, Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 25 tháng 7 năm 1972

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 10-LĐ/TT ngày 17-7-1972 giải thích và hướng dẫn thi hành Điều lệnh về nghĩa vụ lao động trong thời chiến ban hành kèm theo nghị định số 117 — CP ngày 13-6-1972 của Hội đồng Chính phủ.

Để đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, ngày 13-6-1972, Hội đồng Chính phủ đã ra quyết định số 117-CP ban hành Điều lệnh về nghĩa vụ lao động trong thời chiến. Sau khi bàn bạc thống nhất với Tổng Công đoàn Việt-nam và các cơ quan có liên quan, Bộ Lao động ra thông tư giải thích và hướng dẫn thi hành như sau.

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, mọi người công dân trong tuổi lao động và có sức lao động đều phải tham gia lao động có ích cho xã hội, để nuôi sống mình và xây dựng đất nước. Do đó, Hiến pháp nước ta đã quy định « **Lao động là nghĩa vụ và vinh dự của người công dân** ».

Trong tình hình cả nước có chiến tranh, hơn lúc nào hết mọi người công dân phải nêu cao lòng yêu nước, đặt quyền lợi của Tổ quốc lên trên hết, sẵn sàng hưởng ứng và nghiêm chỉnh thực hiện mọi yêu cầu động viên lao động thời chiến của Nhà nước, quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệnh về nghĩa vụ lao động trong thời chiến, nhằm động viên mọi người công dân đem hết sức mình để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc, bảo đảm phòng và chống địch họa, thiên tai trong mọi tình huống; thực hiện tốt hơn nữa chính sách huy động, sử dụng sức lao động dồi dào của nhân dân ta một cách công bằng, hợp lý, đạt hiệu quả thiết thực; đồng thời tiếp tục tăng cường quản lý lao động trong thời chiến, đề cao trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước và cán bộ quản lý trong việc thực hiện chính sách huy động, sử dụng và bồi dưỡng sức lao động.

Điều lệnh về nghĩa vụ lao động trong thời chiến có ý nghĩa quan trọng về chính trị, kinh tế và quốc phòng. Trên cơ sở tiếp tục phát huy lòng yêu nước và truyền thống lao động cần cù, dũng cảm của nhân dân ta, kết hợp với việc tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong việc thực hiện nghĩa vụ lao động thời chiến đối với mọi người công dân, đáp ứng yêu cầu cấp bách của nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, và nhiệm vụ chuyển hướng kinh tế thời chiến, tăng cường chi viện cho tiền tuyến, đẩy mạnh sản xuất, duy trì đời sống. Thông qua đó bồi dưỡng ý thức làm chủ tập thể, quan điểm lao động mới, xây dựng con người mới tạo nên khí thế mới, lao động có tổ chức, có kỷ luật, đạt năng suất lao động và hiệu suất công tác cao.

II. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Điều lệnh đã quy định nghĩa vụ lao động của mỗi công dân ; trách nhiệm của mọi cơ quan Nhà nước và cán bộ quản lý ; chỉ rõ những điều cần nghiêm cấm ; đồng thời quy định chế độ thưởng, phạt, đảm bảo cho việc chấp hành được chặt chẽ và nghiêm chỉnh.

Dưới đây là những nội dung chính cần nhận thức thống nhất để vận dụng đúng đắn.

A. NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG TRONG THỜI CHIẾN CỦA CÔNG DÂN

Tất cả mọi công dân nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, *nam từ 18 đến 60 tuổi, nữ từ 18 đến 55 tuổi, có sức lao động, đều phải được động*

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com